TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHOÁI CHÂU** **TỈNH HƯNG YÊN** **---***---** Số: 142 /2019/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------- *K, ngày 15 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 178/2019/TLST – HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2019 giữa:

*/ Nguyên đơn : Anh Mai Sinh T, sinh năm 1992.

*/ Bị đơn : Chị Phạm Thị Ngọc L, sinh năm 1998.

Nơi đăng ký HKTT và trú tại: thôn B, xã D, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

****/ Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Cháu Mai Cát Tường V, sinh ngày 07/12/2017;

Đều đăng ký HKTT và trú tại: thôn B, xã D, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Giám hộ cho cháu V là anh Mai Sinh T – Bố đẻ của cháu.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn Nhân Gia Đình năm 2014; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 07/8/2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/8/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Mai Sinh T và chị Phạm Thị Ngọc L đều nhất trí thuận tình ly hôn nhau.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

****/ Về con chung:*** Giao cháu Mai Cát Tường V, (Sinh ngày 12/7/2017) cho anh Mai Sinh T tiếp tục nuôi. Việc đóng góp phí tổn nuôi con chung không đặt ra.

Sau khi ly hôn chị L được quyền thăm nom, chăm sóc và quyền xin thay đổi việc nuôi con chung của mình theo quy định của pháp luật.

****/ Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác nông nghiệp 03, công sức đóng góp xây dựng đối với hai bên gia đình:*** Anh T và chị L đều không yêu cầu Tòa án đặt ra xem xét giải quyết.

****/ Về án phí***: Anh Mai Sinh T tự nguyện nhận nộp cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai thu số 0001296 ngày 09/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, nên anh T được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh HY;*
- *Đương sự .*
- *UBND xã D;*
- *VKSND huyện;*
- *Chi cục THADS huyện Khoái Châu.*
- *Lưu hồ sơ.*

PHẠM THẾ PHƯƠNG